

Số: 22/2019/TT-BLĐTBXH

*Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2019*

**THÔNG TƯ**

**Ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật**

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;*

*Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp,*

*Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật để áp dụng đối với các trường trung cấp, trường cao đẳng, trường đại học có đào tạo trình độ cao đẳng (sau đây gọi là các trường), gồm:

1. Ngành, nghề: Quản lý kinh doanh điện;
2. Ngành, nghề: Kỹ thuật lắp đặt ống công nghệ;
3. Ngành, nghề: Gia công và lắp dựng kết cấu thép;
4. Ngành, nghề: Sửa chữa máy thi công xây dựng;
5. Ngành, nghề: Vận hành máy xây dựng;
6. Ngành, nghề: Vận hành - Sửa chữa máy thi công đường sắt;

7. Ngành, nghề: Điều khiển tàu cuốc;
8. Ngành, nghề: Kỹ thuật bảo dưỡng sửa chữa xe cơ giới;
9. Ngành, nghề: Cơ khí xây dựng;
10. Ngành, nghề: Sửa chữa điện máy công trình;
11. Ngành, nghề: Lắp đặt điện công trình
12. Ngành, nghề: Vận hành nhà máy thủy điện
13. Ngành, nghề: Vận hành tổ máy phát điện Diesel
14. Ngành, nghề: Cơ điện nông thôn
15. Ngành, nghề: Lắp đặt, bảo trì hệ thống năng lượng tái tạo
16. Ngành, nghề: Vận hành nhà máy điện gió, điện mặt trời
17. Ngành, nghề: Kỹ thuật thiết bị điện tử y tế

**Điều 2.** Tổng Cục trưởng Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp ban hành hướng dẫn chi tiết khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho từng vị trí việc làm theo ngành, nghề đào tạo quy định tại Điều 1 của Thông tư này để các trường làm căn cứ tổ chức xây dựng, thẩm định, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo áp dụng cho trường mình.

**Điều 3.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 02 năm 2020.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có các trường trực thuộc; các trường có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng đối với các ngành, nghề quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- HĐND, UBND, Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH, Website Bộ;
- Lưu: VT, TCGDNN (20 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Quân**



## **QUY ĐỊNH**

**Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho các ngành, nghề thuộc kỹ thuật**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

### **1.**

## **QUY ĐỊNH**

**KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC TỐI THIỂU, YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC  
MÀ NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP  
TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG**

**NGÀNH, NGHỀ: QUẢN LÝ KINH DOANH ĐIỆN**

### **A - TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG**

#### **1. Giới thiệu chung về ngành, nghề:**

Quản lý kinh doanh điện trình độ cao đẳng là một ngành, nghề đào tạo người học những kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề trong lĩnh vực cung cấp điện, các nguyên tắc xây dựng giá điện, quản lý tài chính trong kinh doanh điện, cung cấp các dịch vụ sẵn có cho khách hàng, đồng thời có khả năng làm việc độc lập với đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe đảm bảo để làm việc, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nhiệm vụ chính của ngành, nghề bao gồm: quản lý và chăm sóc khách hàng; quản lý hệ thống đo đếm điện năng; quản lý sản lượng và phát hành hoá đơn tiền điện; quản lý thu và theo dõi nợ tiền điện; kiểm tra, giám sát mua bán điện.

Điều kiện làm việc của ngành, nghề thường xuyên tiếp xúc với các thiết bị đo đếm điện năng là những thiết bị mang điện, tiềm ẩn nguy cơ bị mất an toàn lao động (điện giật), phải lập nhiều bảng kê, tổng hợp với nhiều loại khách hàng và giá điện khác nhau nên dễ dẫn đến sai sót, thiếu chính xác và thường xuyên tiếp xúc với khách hàng. Do vậy đòi hỏi người làm nghề ngoài việc nắm chắc kiến thức, kỹ năng nghề còn phải rèn luyện tác phong thận trọng, chính xác, khả năng

giao tiếp khéo léo, thuyết trình chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2.105 giờ (tương đương 75 tín chỉ)

## **2. Kiến thức**

- Mô tả được hệ thống đo đếm điện năng;
- Mô tả được các thông tin đánh giá sự thoả mãn của khách hàng;
- Mô tả được các thủ tục thanh lý hợp đồng mua bán điện;
- Mô tả được các hệ thống đo đếm điện năng, các thiết bị điện;
- Mô tả được quy trình quản lý thu và theo dõi nợ tiền điện;
- Mô tả được các phần mềm chuyên dụng trong quản lý kinh doanh điện;
- Trình bày được kiến thức kinh doanh, pháp luật, kinh tế - xã hội trong việc thực hiện nghiệp vụ quản lý kinh doanh điện;
- Phân tích, đánh giá được các chính sách phát triển kinh tế xã hội và các chế độ liên quan đến hoạt động quản lý kinh doanh điện;
- Trình bày thành thạo quy tắc, phương pháp giao tiếp với khách hàng;
- Mô tả thành thạo quy trình kinh doanh điện;
- Trình bày được hợp đồng mua bán điện theo mẫu quy định;
- Giải thích được báo cáo kinh doanh điện;
  - Phân tích được các phương pháp tính tiền điện, các loại giá điện;
  - Trình bày được quy định quản lý sản lượng và hoá đơn tiền điện;
  - Trình bày được trình tự, thủ tục và những quy định trong kiểm tra, giám sát sử dụng điện;
- Phân tích được thông tin của khách hàng mua điện;
- Phân tích được hoạt động quản lý kinh doanh điện;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

## **3. Kỹ năng**

- Khảo sát được thị trường kinh doanh điện;
- Xử lý được yêu cầu cung cấp điện;
- Giao tiếp và chăm sóc được khách hàng;
- Áp giá và kiểm soát được giá bán điện;
- Ký kết và quản lý được hợp đồng mua bán điện;
- Đọc hiểu được bản vẽ điện và thực hiện một số kỹ năng cơ bản về điện;
- Quản lý được hệ thống đo đếm điện năng;
- Quản lý được sản lượng điện;